

Ghế công cộng không hỏi ta mua gì

Ai được ngồi lại trong thành phố — và dựa vào điều gì để yêu cầu một người rời đi?

BRIEFWORK STUDIO · OPINION ESSAY · VI · 28.10.2026

Một người đặt túi mua sắm xuống ghế, nhìn đồng hồ và chờ bạn. Cách đó một đoạn, người khác ngồi cạnh chiếc va-li bạc màu, không tỏ vẻ sắp đi đâu. Nếu cả hai cùng chiếm một chỗ, không chắn lối và không làm phiền ai, thành phố có lý do gì để đối xử khác nhau với họ?

Đó là một tình huống giả định, không phải câu chuyện điều tra. Nhưng nó đặt ra một câu hỏi thực tế: ai có quyền định nghĩa hành vi nào là sử dụng không gian công cộng một cách “đúng đắn”? Khi nắng nóng, mỗi chân hay đơn giản là cần ngồi yên, con người không nhất thiết phải có một cuộc hẹn hoặc hóa đơn mua hàng mới có nhu cầu nghỉ ngơi. Dẫu vậy, nói rằng không gian công cộng dành cho tất cả mọi người cũng không đồng nghĩa ai muốn chiếm chỗ bao lâu, bằng cách nào cũng được.

Một chiếc ghế công cộng cần hai điều kiện cùng lúc: đủ để tiếp cận để người cần nghỉ có thể dùng, và đủ quy tắc để không ai độc chiếm phần chung. Vấn đề chính sách nằm ở cách đặt ra những quy tắc đó: nhằm xử lý hành vi gây cản trở, hay nhằm loại trừ những người có vẻ không phù hợp với hình ảnh mà nhà quản lý mong muốn?

Một chiếc ghế có thể quyết định cả một hành trình

Trên bản đồ, đoạn đường từ trạm xe tới phòng khám chỉ là một đường thẳng. Với người đau khớp, người lớn tuổi, người đang hồi phục sau bệnh hoặc người phải đi bộ dưới nắng gắt, đó có thể là quãng đường cần chia thành nhiều chặng. Chỗ dừng nghỉ khi ấy không phải món trang trí: nó giúp hành trình khả thi hơn.

Hướng dẫn

Global Age-friendly Cities

của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) xem ghế công cộng đủ số lượng, đặt đúng vị trí, an toàn và được bảo trì là một đặc điểm của đô thị thân thiện với người cao tuổi; tài liệu đặt ghế trong cùng hệ thống với vỉa hè, nhà vệ sinh và khả năng tiếp cận công trình [1]. Tại Việt Nam, Luật Người khuyết tật

2010 đặt ra nguyên tắc tiếp cận công trình công cộng, trong khi QCVN 10:2024/BXD đưa ra yêu cầu kỹ thuật về khả năng tiếp cận đối với những công trình thuộc phạm vi áp dụng [2][3]. Không văn bản nào trong số đó tự động trao quyền sử dụng vô thời hạn mọi chiếc ghế; chúng cung cấp cơ sở để nhìn nhận chỗ nghỉ như một phần của khả năng tiếp cận, chứ không chỉ là mỹ quan.

Đếm ghế, vì thế, là một chỉ số nghèo nàn. Ghế ở cuối dãy bậc cấp không phục vụ tốt người không thể leo bậc. Ghế đặt dưới nắng buổi trưa có thể bỏ trống đúng lúc nhiều người cần nhất. Ghế mới nhưng lối đi bị xe máy hoặc hàng hóa chắn cũng không cải thiện được hành trình. Câu hỏi đáng hỏi hơn là:

trên tuyến đường này, ai có thể thực sự dừng lại, nghỉ và đi tiếp?

Quán cà phê bán chỗ ngồi; thành phố cần giữ một lựa chọn khác

Một phản biện dễ hiểu là: nếu muốn ngồi lâu, hãy vào quán. Nhưng quán bán một dịch vụ. Chủ quán phải trả tiền thuê mặt bằng, tiền lương và chi phí vận hành; không thể đòi doanh nghiệp cung cấp phòng chờ miễn phí cho mọi người. Khi khách cản cửa, gây mất trật tự hoặc chiếm dụng chỗ của khách khác, quán có lý do để can thiệp.

Điều đáng ngại không phải sự tồn tại của chỗ ngồi thương mại, mà là tình trạng một thành phố dần coi **khả năng mua hàng** như điều kiện mặc định để được nghỉ chân. Một hóa đơn giải thích việc người mua có mặt tại bàn trong quán. Ngoài phố, người có đồ đạc lĩnh kỉnh hoặc ngồi lâu có thể bị nghi ngờ, dù chưa có hành vi cản trở cụ thể nào. Đây là một *rủi ro trong thiết kế và thực thi quy tắc*, không phải bằng chứng rằng mọi người quản lý hay bảo vệ đều phân biệt đối xử.

Không gian công cộng không cần cạnh tranh với quán cà phê bằng sự tiện nghi vô hạn. Nó chỉ cần bảo đảm rằng việc nghỉ chân cơ bản không bị thương mại hóa hoàn toàn. Khi chính quyền hợp tác với doanh nghiệp tài trợ ghế, tên nhà tài trợ có thể xuất hiện trên bảng ghi nhận; quyền quyết định ai được sử dụng phần không gian công cộng vẫn phải thuộc về các quy tắc công khai và cơ quan có trách nhiệm giải trình.

An toàn không phải cái cớ; bao trùm cũng không phải ngoại lệ cho mọi hành vi

Lập luận về quyền tiếp cận sẽ thất bại nếu coi nhẹ mối lo của người đi qua một công viên tối hoặc người phải né hàng hóa chắn kín vỉa hè. Một chiếc ghế chỉ thực sự phục vụ cộng đồng nếu người khác vẫn có thể đi qua, ngồi cùng và cảm thấy an toàn. UN-Habitat khuyến nghị chính quyền đánh giá đồng thời tính an toàn, khả năng tiếp cận, tính bao trùm và cách quản lý không gian, thay vì chỉ hoàn thành hạng mục xây dựng [4][5].

Vì vậy, không có lý do gì để dung túng cho hành vi đe dọa, quấy rối hoặc chặn lối. Nhưng cũng không nên xem về ngoài, hành lý hay việc một người không mua sắm là bằng chứng cho những hành vi đó. Hai mệnh đề này có thể cùng đúng. Trên thực tế, chúng cần đi cùng nhau để bảo vệ người đang ngồi lẫn người muốn sử dụng tiếp phần không gian chung.

Một quy tắc tốt nên vượt qua ba câu hỏi. **Thứ nhất, tổn hại nào có thể quan sát được?** Chiếm nhiều chỗ trong giờ cao điểm, chặn đường dành cho xe lăn, gây ồn hoặc đe dọa người khác là các tình huống có thể mô tả. **Thứ hai, có biện pháp ít loại trừ hơn việc đuổi đi không?** Nhắc thu gọn hành lý, nhường bớt ghế, di chuyển đồ vật hoặc tăng chiếu sáng có thể xử lý được vấn đề. **Thứ ba, ai có thể giải thích và xem xét lại quyết định?** Khi quy tắc mơ hồ, người thi hành dễ phải tự đoán “ai trông có vẻ đáng ngờ”; người bị can thiệp cũng khó biết mình đã vi phạm điều gì.

Đây là một phép thử quản trị do tác giả đề xuất, không phải trích dẫn một tiêu chuẩn pháp lý áp dụng cho mọi địa điểm. Nó không loại bỏ quyền điều chỉnh sử dụng không gian theo giờ, theo mục đích hoặc theo yêu cầu an toàn hợp pháp. Nó đòi hỏi nhà quản lý giải thích các giới hạn bằng lý do liên quan tới không gian, không phải bằng nhận xét về phẩm giá con người.

Khi chiếc ghế trở thành giường ngủ

Trường hợp khó nhất là người cần ngủ qua đêm ở nơi công cộng. Băng ghế không thay thế được chỗ ở an toàn. Người dân khác có thể cần nơi ngồi, nhà vệ sinh, ánh sáng và việc giải quyết xung đột. Một công viên cũng không thể gánh một mình trách nhiệm về nhà ở và dịch vụ xã hội.

Nhưng làm ghế trở nên khó nằm chỉ thay đổi nơi người ta xuất hiện, không tự tạo thêm giường ngủ hoặc dịch vụ hỗ trợ. Không thể vì thế kết luận mọi tay vịn chia ghế đều là “kiến trúc thù địch”: tay vịn có thể giúp người yếu chân đứng lên. Phải xem xét công năng thực tế, người chịu tác động và giải pháp thay thế. Một thiết kế tốt có thể có chỗ tựa tay, chỗ ngồi đủ chiều cao, đường tiếp cận phù hợp và quy tắc về việc sử dụng qua đêm — thay vì lấy một hình thức ghế làm giải pháp cho cả vấn đề vô gia cư.

Nếu phải yêu cầu ai đó rời đi vì lý do cụ thể và hợp pháp, việc có đầu mối kết nối hỗ trợ xã hội vẫn tốt hơn một mệnh lệnh không kèm phương án. Điều này không bảo đảm mọi trường hợp đều giải quyết được; nó chỉ nhận diện đúng giới hạn của công cụ quản lý đô thị.

Ngân sách công cũng phải trả lời câu hỏi khó

Ngay cả người đồng ý cần thêm ghế cũng có thể phản đối vị trí hoặc thời điểm chi tiền. Một đoạn vỉa hè nguy hiểm có thể cần sửa trước. Một nhà vệ sinh hoặc mái che có thể mang lại giá trị lớn hơn một hàng ghế mới. Chi phí

phải tính cả bảo trì, vệ sinh, thay thế và khả năng sử dụng trong mùa mưa, mùa nóng. “Thêm ghế” không phải chỉ tiêu thành công nếu không biết ai sử dụng và liệu chỗ ngồi có tồn tại được qua vài năm.

Một cách làm có trách nhiệm là khảo sát theo tuyến đi lại thay vì theo số lượng đồ nội thất: đoạn từ trạm xe tới bệnh viện, từ chợ tới điểm dừng phương tiện công cộng, hay khu vực chờ ngoài một cơ quan hành chính. Ưu tiên sửa chỗ hỏng, dọn thông lối, bổ sung bóng mát trước khi mua mới nơi không cần thiết. Sau đó công bố người chịu trách nhiệm duy trì và cách phản ánh. Hướng dẫn của UN-Habitat về đánh giá, thiết kế và quản lý không gian công cộng hỗ trợ cách tiếp cận theo chu trình này [4][5]; **địa điểm và thứ tự ưu tiên cụ thể vẫn cần khảo sát thực tế**, không thể suy ra từ một bài nghị luận.

Trở lại chiếc ghế ban đầu: nếu chiếc va-li chắn lối, chủ nhân cần thu gọn; nếu túi mua sắm chiếm chỗ người khác, người mua cũng cần nhường; nếu có hành vi đe dọa, cơ quan quản lý phải can thiệp bất kể người đó là ai. Còn nếu không có cản trở nào, chiếc túi hàng hay chiếc va-li chẳng nói thêm điều gì có ích cho quyết định quản lý.

Không gian công cộng không phải nơi ai cũng được làm mọi thứ. Đó là nơi những giới hạn phải được giải thích bằng việc cùng sử dụng — chứ không bằng việc người ngồi đó có đủ vẻ “đáng được ở lại” hay không.

Nguồn tham khảo

[1] WHO (2007), *Global Age-friendly Cities: A Guide*, thông cáo giới thiệu và danh mục các đặc điểm đô thị thân thiện tuổi già. <https://www.who.int/news/item/01-10-2007-new-guide-on-building-age-friendly-cities>

[2] Quốc hội Việt Nam (2010), *Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12*, các quy định về tiếp cận và hòa nhập. <https://vanban.chinhphu.vn/?docid=96045&pageid=27160>

[3] Bộ Xây dựng (2024), *Thông tư 06/2024/TT-BXD, ban hành QCVN 10:2024/BXD*, có hiệu lực 01/02/2025. <https://vanban.chinhphu.vn/?classid=0&docid=210897&pageid=27160>

[4] UN-Habitat (2023), *The Public Space Assessment, Design and Management Methodology*. <https://unhabitat.org/the-public-space-assessment-design-and-management-methodology>

[5] UN-Habitat (2024), *Global Public Space Toolkit: From Global Principles to Local Policies and Practice*. <https://unhabitat.org/global-public-space-toolkit-from-global-principles-to-local-policies-and-practice>

Lưu ý phương pháp: Đây là bài bình luận có dẫn nguồn, không phải kết quả khảo sát hiện trường, phỏng vấn, thẩm định dự án hoặc tư vấn pháp lý. Tình huống mở đầu được xây dựng để trình bày lập luận. Các nguyên tắc quản trị là phân tích của Briefwork Studio; tài liệu tham khảo không được trình bày như bằng chứng chứng minh mọi nhận định chuẩn tắc.